Cơ quan phát hành: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 410/2026/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ ĐỊNH
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3

"Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Tác phẩm mỹ thuật là tác phẩm được thể hiện bởi đường nét, màu sắc, hình khối, bố cục, bao gồm nghệ thuật tạo hình, tác phẩm mỹ thuật ứng dụng và nghệ thuật đương đại:

a) Nghệ thuật tạo hình gồm các thể loại:

- Hội họa: Tranh sơn mài, tranh sơn dầu, tranh lụa, tranh bột màu, tranh màu nước, tranh giấy dó và tranh vẽ trên các chất liệu khác;

- Đồ họa: Tranh khắc gỗ, tranh khắc kim loại, tranh khắc cao su, tranh khắc thạch cao, tranh in độc bản, tranh in đá, tranh in lưới, tranh cổ động và tranh khắc, in trên các chất liệu khác;

- Điêu khắc: Tượng, đài, tượng đài, phù điêu, khối biểu tượng.

b) Tác phẩm mỹ thuật ứng dụng bao gồm:

- Thiết kế đồ họa: thiết kế biểu trưng, hệ thống nhận diện thương hiệu và bao bì, nhãn mác sản phẩm;

- Thiết kế thời trang;

- Thiết kế nội thất, ngoại thất, thiết kế trang trí sự kiện;

- Thiết kế, sáng tạo, tạo dáng sản phẩm, tạo mẫu sản phẩm và các hình thức thiết kế mỹ thuật khác.

c) Nghệ thuật đương đại bao gồm: Nghệ thuật sắp đặt (installation art), nghệ thuật hình ảnh động (video art), nghệ thuật vẽ trên cơ thể người (body painting), nghệ thuật trình diễn (performance art) và các hình thức nghệ thuật khác gắn liền với mỹ thuật.

2. Triển lãm mỹ thuật là việc công bố, giới thiệu tác phẩm mỹ thuật đến công chúng tại không gian nhất định hoặc trên không gian mạng, bao gồm triển lãm quy mô toàn quốc, khu vực, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; triển lãm do các tổ chức, cơ quan, nhóm, cá nhân thực hiện; triển lãm của Việt Nam tại nước ngoài và triển lãm của nước ngoài tổ chức tại Việt Nam.

3. Tượng đài, tranh hoành tráng là công trình mỹ thuật bằng chất liệu bền vững, có kích thước phù hợp với không gian, cảnh quan kiến trúc, nội dung thể hiện hình tượng danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ cách mạng, sự kiện chính trị, mang ý nghĩa lịch sử, văn hóa, xã hội, có tính biểu tượng cao, được xây dựng đặt cố định nơi công cộng.

4. Mẫu phác thảo tượng đài, phù điêu, tranh hoành tráng là bản gốc thể hiện để hoàn chỉnh tác phẩm ở các bước tiếp theo.

5. Giám định tác phẩm mỹ thuật là xác định giá trị nghệ thuật, nguồn gốc, tác giả tác phẩm mỹ thuật.

6. Sao chép tác phẩm mỹ thuật là việc làm ra một hoặc nhiều bản sao của tác phẩm dưới bất kỳ hình thức nào.".

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 10

"Điều 10. Quản lý tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật có quy mô quốc gia, khu vực và quốc tế; xét tuyển tác phẩm mỹ thuật đại diện quốc gia tham gia các cuộc thi quốc tế.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật quy mô cấp tỉnh.".

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung Điều 13

"Điều 13. Địa điểm tổ chức triển lãm

1. Tổ chức triển lãm tại không gian nhất định phải có diện tích, trang thiết bị đáp ứng với quy mô của triển lãm; bảo đảm các điều kiện về trật tự an toàn xã hội, văn minh công cộng, vệ sinh môi trường và phòng, chống cháy nổ.

2. Tổ chức triển lãm trên không gian mạng phải có bản thiết kế mô tả phương án tổ chức trưng bày trên không gian mạng và tác phẩm mỹ thuật, nội dung tác phẩm trưng bày không vi phạm các quy định tại Điều 8 Nghị định này và Điều 7 Luật An ninh mạng.".

Điều 4. Bổ sung một số điểm tại khoản 1 và khoản 2 của Điều 14

1. Bổ sung điểm đ sau điểm d tại khoản 1 như sau:

"đ) Triển lãm trên không gian mạng do các cơ quan trung ương và tổ chức quốc tế tổ chức trên không gian mạng quốc gia Việt Nam.".

2. Bổ sung điểm c sau điểm b tại khoản 2 như sau:

"c) Triển lãm trên không gian mạng do cơ quan, tổ chức thuộc địa phương, cá nhân, nhóm cá nhân người Việt Nam hoặc người nước ngoài thường trú tại địa phương tổ chức trên không gian mạng quốc gia Việt Nam.".

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 của Điều 15

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

"2. Hồ sơ gồm:

a) Đơn đề nghị cấp giấy phép (mẫu số 1);

b) Danh sách tác giả, tác phẩm, chất liệu, kích thước tác phẩm, năm sáng tác;

c) Mỗi tác phẩm một ảnh màu kích thước 18x24cm, nội dung ảnh phải thể hiện đúng tác phẩm gốc. Riêng đối với triển lãm nghệ thuật sắp đặt, điêu khắc phải có ảnh mặt chính diện, mặt bên phải, mặt bên trái và tổng thể tác phẩm, kèm theo văn bản trình bày ý tưởng nội dung tác phẩm. Trường hợp tác phẩm có chữ nước ngoài thì phải có bản dịch ra tiếng Việt. Tổ chức, cá nhân phải chịu trách nhiệm về nội dung bản dịch. Đối với hồ sơ nộp trực tuyến, tác phẩm gửi là file ảnh kỹ thuật số, dung lượng dưới 4 MB, độ phân giải tối thiểu 300 dpi;

d) Đối với triển lãm trên không gian mạng, hồ sơ theo quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều này và bản thiết kế mô tả phương án tổ chức trưng bày trên không gian mạng.".

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

"3. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 14 Nghị định này xem xét cấp giấy phép; trường hợp không cấp giấy phép phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do. Trường hợp cần phải thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định, cơ quan cấp giấy phép ra quyết định thành lập Hội đồng, thời hạn cấp giấy phép không quá 07 ngày làm việc. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định trường hợp phải thành lập Hội đồng, thành phần, tổ chức hoạt động của Hội đồng tư vấn thẩm định.".

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản 1 của Điều 23

1. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 như sau:

"c) Hội đồng nghệ thuật phải có ít nhất 2/3 số thành viên hội đồng là các nhà điêu khắc, họa sỹ (đối với công trình tượng đài phải có ít nhất 1/2 thành viên là nhà điêu khắc) có trình độ từ thạc sĩ chuyên ngành trở lên, có uy tín, có kinh nghiệm xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng hoặc đã đạt Giải thưởng Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, trong đó có 01 thành viên là kiến trúc sư, số thành viên còn lại là đại diện chủ đầu tư, đại diện ngành văn hóa, thể thao và du lịch và cơ quan khác có liên quan;".

2. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 1 như sau:

"đ) Trước khi quyết định thành lập Hội đồng nghệ thuật, cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư phải có văn bản xin ý kiến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về danh sách thành viên Hội đồng nghệ thuật, kèm theo bản sao bằng cấp, danh mục các hoạt động gắn với lĩnh vực chuyên ngành hoặc bản sao giải thưởng của các thành viên đáp ứng quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

Trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phải có văn bản trả lời.".

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung Điều 27

"**Điều 27. Chấp thuận nội dung mỹ thuật công trình tượng đài, tranh hoành tráng**

1. Văn bản chấp thuận nội dung mỹ thuật công trình tượng đài, tranh hoành tráng là thành phần hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng theo quy định tại khoản 3 Điều 57 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết

một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thẩm định và ban hành văn bản chấp thuận nội dung mỹ thuật đối với công trình tượng đài, tranh hoành tráng.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải lấy ý kiến bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước khi ban hành văn bản chấp thuận nội dung mỹ thuật đối với các công trình tượng đài, tranh hoành tráng sau đây:

a) Công trình tượng đài, tranh hoành tráng cấp quốc gia;

b) Công trình tượng đài, tranh hoành tráng về Chủ tịch Hồ Chí Minh;

c) Công trình tượng đài, tranh hoành tráng xây dựng trong khu di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, di sản thế giới.

3. Hồ sơ đề nghị chấp thuận nội dung mỹ thuật gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trực tiếp tại bộ phận một cửa, qua dịch vụ bưu chính (02 bộ) hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia. Hồ sơ bao gồm:

a) Đơn đề nghị chấp thuận nội dung mỹ thuật (mẫu số 7);

b) Quyết định chọn mẫu phác thảo bước hai của cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư, kèm theo ảnh, phác thảo chụp bốn mặt cỡ ảnh 18x24 cm có kèm chú thích, nội dung ảnh phải thể hiện đúng tác phẩm gốc. Đối với hồ sơ nộp trực tuyến, tác phẩm gửi là file ảnh kỹ thuật số, dung lượng dưới 4 MB, độ phân giải tối thiểu 300 dpi.

4. Thời hạn ban hành văn bản chấp thuận:

a) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải ban hành văn bản chấp thuận (mẫu số 08). Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

b) Đối với các công trình tượng đài, tranh hoành tráng quy định tại khoản 2 Điều này, thời hạn ban hành văn bản chấp thuận không quá 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Việc xin ý kiến bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tại Khoản 2 Điều này thực hiện theo quy định sau:

a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trực tiếp tại bộ phận một cửa, qua dịch vụ bưu chính (02 bộ hồ sơ) hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia. Hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị (Mẫu số 11);

- Tóm tắt Đề án (Mẫu số 12).

b) Trong thời hạn không quá 15 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản trả lời.".

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Điều 30

"Điều 30. Thi công và nghiệm thu phần mỹ thuật, bàn giao tượng đài tranh hoành tráng

1. Thi công thể hiện tượng đài, tranh hoành tráng được thực hiện theo các bước cơ bản sau: Thể hiện mẫu tỷ lệ 1:1; làm khuôn, tạo mẫu; thi công chất liệu; dàn dựng, lắp đặt.

2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức nghiệm thu phần mỹ thuật công trình và bàn giao công trình sau khi được nghiệm thu.

3. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức nghiệm thu phần mỹ thuật công trình và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kết quả nghiệm thu, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổng hợp kết quả nghiệm thu và gửi báo cáo kèm theo hồ sơ về cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để phục vụ công tác quản lý nhà nước. Hồ sơ đánh giá kết quả nghiệm thu là căn cứ để xếp loại quản lý nhà nước, xác nhận công trình chất lượng loại A quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định số 113/2013/NĐ-CP.

4. Hội đồng nghiệm thu công trình tượng đài, tranh hoành tráng phần mỹ thuật có trách nhiệm giúp chủ đầu tư đánh giá chất lượng hạng mục mỹ thuật của công trình. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định thành phần, tổ chức hoạt động Hội đồng nghiệm thu công trình tượng đài, tranh hoành tráng phần mỹ thuật.".

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 32

"1. Việc dỡ bỏ, phá dỡ phải có văn bản Quyết định của cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư; việc di dời địa điểm, chuyển chất liệu tượng đài, tranh hoành tráng phải có dự án đầu tư được cấp thẩm quyền phê duyệt và phải có giấy phép, hồ sơ cấp phép theo các quy định tại Điều 27 Nghị định này.

2. Loại công trình phải dỡ bỏ, phá dỡ, di dời:

a) Công trình không còn phù hợp với quy hoạch có liên quan theo pháp luật về quy hoạch;

b) Công trình tượng đài, tranh hoành tráng không còn đáp ứng được yêu cầu về nội dung, hình thức nghệ thuật và chất liệu xây dựng;

c) Công trình xây dựng không chấp hành theo quy định của pháp luật về xây dựng.".

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 36

"1. Thẩm quyền cấp giấy phép:

a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc.

b) Trường hợp trại sáng tác điêu khắc do nhiều tỉnh tổ chức, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức đặt trại sáng tác điêu khắc cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc.".

Điều 11. Bổ sung, thay thế, bãi bỏ một số từ, cụm từ của Nghị định số 113/2013/NĐ-CP

1. Bổ sung một số cụm từ tại một số điểm, khoản của Nghị định số 113/2013/NĐ-CP:

a) Bổ sung cụm từ "tư vấn thiết kế mỹ thuật, tư vấn thiết kế kiến trúc" sau cụm từ "thi công phần mỹ thuật bao gồm" tại khoản 2 Điều 26;

b) Bổ sung từ "hoặc" sau cụm từ "là tác giả" tại điểm b khoản 3 Điều 29.

2. Thay thế cụm từ "30 ngày" bằng cụm từ "20 ngày", cụm từ "07 ngày làm việc" bằng cụm từ "05 ngày làm việc" tại khoản 3 Điều 11.

3. Thay thế cụm từ "gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện" bằng cụm từ "gửi trực tiếp tại bộ phận một cửa, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia" tại khoản 2 Điều 11, khoản 1 Điều 15, khoản 3 Điều 17, khoản 2 Điều 36.

4. Thay thế cụm từ "Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch" bằng cụm từ "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh" tại khoản 2 Điều 16, điểm a khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 17.

5. Thay thế cụm từ "đại học" bằng cụm từ "thạc sĩ mỹ thuật" tại điểm a khoản 1 Điều 29.

6. Bãi bỏ điểm d khoản 2 Điều 15, bãi bỏ Điều 20, bãi bỏ khoản 3 Điều 28, bãi bỏ cụm từ "Thanh tra" tại khoản 6 Điều 5.

7. Thay thế Phụ lục Danh mục biểu mẫu về hoạt động mỹ thuật ban hành kèm theo Nghị định số 113/2013/NĐ-CP bằng Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 31 tháng 12 năm 2026.

2. Điều khoản chuyển tiếp:

a) Cá nhân, tổ chức đã nộp hồ sơ cho cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và đã được tiếp nhận để giải quyết thủ tục hành chính trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tiếp tục giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực;

b) Cá nhân, tổ chức đã được cấp giấy phép trước ngày Nghị định này có hiệu lực được tiếp tục sử dụng cho đến khi giấy phép hết hiệu lực;

c) Quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng đã được phê duyệt trước ngày Nghị định này có hiệu lực được tiếp tục thực hiện theo nội dung quy hoạch đã được phê duyệt.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b).14

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM

Phạm Thị Thanh Trà

Phụ lục

DANH MỤC BIỂU MẪU VỀ HOẠT ĐỘNG MỸ THUẬT

(Kèm theo Nghị định số 410/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2026 của Chính phủ)

STT	Nội dung
Mẫu số 1	Đơn đề nghị cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật tại Việt Nam
Mẫu số 2	Đơn đề nghị cấp giấy phép đưa triển lãm mỹ thuật từ Việt Nam ra nước ngoài
Mẫu số 3	Giấy phép triển lãm mỹ thuật tại Việt Nam
Mẫu số 4	Giấy phép đưa triển lãm mỹ thuật từ Việt Nam ra nước ngoài
Mẫu số 5	Đơn đề nghị cấp giấy phép sao chép tranh, tượng danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ
Mẫu số 6	Giấy phép sao chép tranh, tượng danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ
Mẫu số 7	Đơn đề nghị chấp thuận nội dung mỹ thuật tượng đài, tranh hoành tráng
Mẫu số 8	Văn bản chấp thuận nội dung mỹ thuật tượng đài, tranh hoành tráng
Mẫu số 9	Đơn đề nghị cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc
Mẫu số 10	Giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc
Mẫu số 11	Mẫu văn bản đề nghị thỏa thuận nội dung xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng
Mẫu số 12	Mẫu tóm tắt đề án xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng

Mẫu số 1

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TRIỂN LÃM MỸ THUẬT TẠI VIỆT NAM

Kính gửi:.....

Tên cá nhân, tổ chức đề nghị: .....

Số định danh cá nhân:.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại ..... Fax: .....

Đề nghị được cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật tại Việt Nam:

- Tiêu đề của triển lãm: .....
- Địa điểm trưng bày: .....
- Thời gian trưng bày từ ..... đến: .....
- Số lượng tác phẩm: .....
- Số lượng tác giả: .....

Cam kết:

- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về triển lãm mỹ thuật và các quy định liên quan khi tổ chức triển lãm.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật tại Việt Nam.

....., ngày ..... tháng.....năm ...

CÁ NHÂN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, nếu là tổ chức)
(Ký, ghi rõ họ tên, nếu là cá nhân)

Mẫu số 2

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP ĐƯA TRIỂN LÃM MỸ THUẬT TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI

Kính gửi: .....

Tên cá nhân/tổ chức đề nghị: .....

Số định danh cá nhân:.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Đề nghị được cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật từ Việt Nam ra nước ngoài

Tiêu đề triển lãm: .....

Địa điểm trưng bày: .....

Quốc gia: .....

Thời gian trưng bày từ: ..... đến .....

Số lượng tác phẩm: .....

Số lượng tác giả: .....

Cam kết:

- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về triển lãm mỹ thuật và các quy định liên quan khi tổ chức triển lãm và pháp luật của nước sở tại.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật từ Việt Nam ra nước ngoài.

....., ngày ..... tháng.....năm ...

CÁ NHÂN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, nếu là tổ chức)
(Ký, ghi rõ họ tên, nếu là cá nhân)

Mẫu số 3

TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /GP	*....., ngày ... tháng ... năm ...*

GIẤY PHÉP
TRIỂN LÃM MỸ THUẬT TẠI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số ...../...../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm .... của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật.

Xét đề nghị của: .....

(văn bản đề nghị ngày: .....)

(1) .....cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật tại Việt Nam

- Tiêu đề triển lãm: .....
- Đơn vị tổ chức: .....
- Địa điểm trưng bày: .....
- Thời gian trưng bày: .....
- Số lượng tác phẩm: .....
- Số lượng tác giả: .....
- Giấy phép có giá trị trong thời gian 06 tháng kể từ ngày cấp.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 4

TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /GP	*....., ngày ... tháng ... năm ...*

GIẤY PHÉP
ĐƯA TRIỂN LÃM MỸ THUẬT TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI

Căn cứ Nghị định số ...../...../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm .... của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật.

Xét đề nghị của: .....

(1) .....cấp giấy phép đưa triển lãm mỹ thuật từ Việt Nam ra nước ngoài

- Tiêu đề triển lãm: .....
- Đơn vị tổ chức: .....
- Địa điểm trưng bày: .....
- Quốc gia: .....
- Thời gian trưng bày: .....
- Số lượng tác phẩm gửi đi: .....
- Số lượng tác giả: .....
- Giấy phép có giá trị trong thời gian 06 tháng kể từ ngày cấp.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 5

TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP SAO CHÉP TRANH, TƯỢNG DANH NHÂN VĂN HÓA, ANH HÙNG DÂN TỘC, LÃNH TỤ

Kính gửi: ……..

Tên cá nhân/tổ chức đề nghị ……

Số định danh cá nhân:……

Địa chỉ: ……..

Điện thoại: ……

Đề nghị được cấp giấy phép sao chép tranh, tượng danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ:

Tên tác phẩm (bản mẫu) ……...

Tên tác giả (bản mẫu) ……...

Khuôn khổ bản sao chép: ……..

Chất liệu bản sao chép: ……

Số lượng bản sao chép: ……

Tên cá nhân/tổ chức sao chép: ……..

Địa chỉ cá nhân/tổ chức sao chép: ……

Mục đích sử dụng: ……

Địa điểm sử dụng: ……

Cam kết:

- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về sao chép tác phẩm mỹ thuật và các quy định liên quan.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ.

...., ngày ..... tháng.....năm ...

CÁ NHÂN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, nếu là tổ chức)

(Ký, ghi rõ họ tên, nếu là cá nhân)

Mẫu số 6

TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số ……../GP-SC/…..	*….., ngày ….. tháng ….. năm ……*

GIẤY PHÉP
SAO CHÉP TRANH, TƯỢNG DANH NHÂN VĂN HÓA, ANH HÙNG DÂN TỘC, LÃNH TỤ

Căn cứ Nghị định số …./..../NĐ-CP ngày tháng năm ….. của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật.

Xét đề nghị của: ……

(Văn bản đề nghị ngày ……)

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ....cấp giấy phép sao chép tranh, tượng danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ:

Tên tác phẩm (bản mẫu): ……..

Tên tác giả (bản mẫu): ……..

Khuôn khổ bản sao chép: ……..

Chất liệu bản sao chép: ……

Số lượng bản sao chép: ……

Tên cá nhân/tổ chức sao chép: ……..

Địa chỉ cá nhân/tổ chức sao chép: ……

Đơn vị sử dụng: ……

Mục đích sử dụng: ……

Địa điểm sử dụng: ……

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 7

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CHẤP THUẬN NỘI DUNG MỸ THUẬT TƯỢNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

- Chủ đầu tư: .....
+ Người đại diện: ..... Chức vụ: .....
+ Số định danh cá nhân: ..... Địa chỉ: .....
+ Điện thoại:.....
Đề nghị chấp thuận nội dung mỹ thuật
Công trình: .....
- Đề tài, nội dung: .....
- Khối lượng: .....
- Tượng: (kích thước) ..... Chất liệu: .....
- Phù điêu: (kích thước) ..... Chất liệu: .....
- Tranh hoành tráng: (kích thước) ..... Chất liệu: .....
- Nguồn vốn: .....
- Dự toán kinh phí được thẩm định theo văn bản số: .....
- Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành công trình: .....
- Địa điểm xây dựng: .....
- Diện tích mặt bằng: .....
- Hướng chính của tượng đài: .....
- Tác giả: .....
+ Địa chỉ: ..... Điện thoại: .....
- Mẫu phác thảo được Hội đồng Nghệ thuật duyệt chọn theo văn bản số: ...
- Đơn vị thể hiện phần mỹ thuật: .....
Lời cam kết:
- Xin cam đoan thực hiện đúng nội dung văn bản được chấp thuận, nếu sai phạm xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và chịu xử lý theo quy định của pháp luật.
- Xin gửi kèm theo: bản sao công chứng; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

..., ngày ... tháng ... năm ...
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 8

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH, THÀNH PHỐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../CV-MT/....	....., *ngày ... tháng ... năm .....*

VĂN BẢN CHẤP THUẬN NỘI DUNG MỸ THUẬT TƯỢNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG

Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ..... của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật.

Căn cứ công văn số: ...../.... ngày ..... tháng... năm ..... của... về việc đề nghị chấp thuận nội dung mỹ thuật công trình .....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ .....

- Chấp thuận nội dung mỹ thuật cho: .....

Công trình .....

- Đề tài, nội dung: .....
- Tượng: (kích thước) ..... Chất liệu: .....
- Phù điêu: (kích thước)..... Chất liệu: .....
- Tranh hoành tráng: (kích thước)..... Chất liệu: .....
- Nguồn vốn: .....
- Dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền thẩm định theo văn bản số: .....
- Diện tích mặt bằng: .....
- Tác giả: .....
- Địa chỉ: ..... Điện thoại: .....
- Mẫu phác thảo được Hội đồng Nghệ thuật duyệt chọn theo văn bản số: .....
- Đơn vị thể hiện phần mỹ thuật: .....

Những điều cần lưu ý:

- Chủ đầu tư phải thực hiện đúng quy định tại Nghị định số .../..../NĐ-CP ngày .... tháng ... năm .... của Chính phủ.
- Văn bản chấp thuận này có hiệu lực trong thời gian 12 tháng kể từ ngày ký; quá thời hạn trên mà chưa khởi công công trình phải có công văn đề nghị gia hạn.

Nơi nhận: - Các bên liên quan; - Lưu VP.	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Mẫu số 9

TÊN CƠ QUAN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TỔ CHỨC TRẠI SÁNG TÁC ĐIÊU KHẮC

Kính gửi: .....

- Tên cơ quan, tổ chức đề nghị: .....
- Người đại diện: ..... Chức vụ: .....
- Số định danh cá nhân: .... Địa chỉ: .....
- Điện thoại:.....

Đề nghị được cấp giấy phép tổ chức Trại sáng tác điêu khắc (tên trại sáng tác điêu khắc) .....

- Chủ đề: .....
- Số lượng tác giả:

+ Quốc tịch Việt Nam: .....

+ Quốc tịch nước ngoài: .....

- Số lượng tác phẩm: .....
- Chất liệu: ..... Kích thước tác phẩm: .....
- Nguồn vốn: .....
- Thời gian từ: ..... đến .....
- Địa điểm tổ chức trại sáng tác: .....
- Chủ sở hữu tác phẩm: .....

Lời cam kết:

Xin cam đoan thực hiện đúng nội dung giấy phép được cấp; nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm và chịu xử lý theo quy định của pháp luật.

..., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 10

TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /GP-TSTĐK	*....., ngày ... tháng ... năm .....*

GIẤY PHÉP
TỔ CHỨC TRẠI SÁNG TÁC ĐIÊU KHẮC

Căn cứ Nghị định số …/..../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm .... của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật.

Xét đơn đề nghị cấp giấy phép tổ chức Trại sáng tác điêu khắc ….. ngày ... tháng... năm .... của .... *(cơ quan/tổ chức đề nghị cấp giấy phép)* ……..

(TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP)

- Cấp cho: ……

Được phép tổ chức Trại sáng tác điêu khắc ……

- Chủ đề: ……
- Số lượng tác giả: ……
- Số lượng tác phẩm: ……
- Chất liệu: ……
- Nguồn vốn: ……
- Thời gian: ……
- Địa điểm tổ chức trại: ……
- Chủ sở hữu tác phẩm: ……

Những điều cần lưu ý:

- Cơ quan, đơn vị tổ chức trại sáng tác điêu khắc phải thực hiện đúng nội dung giấy phép và các quy định tại Nghị định số …./..../NĐ-CP ngày ... tháng … năm ... của Chính phủ.

- Giấy phép này có giá trị trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký. Quá thời hạn trên mà không tổ chức trại sáng tác điêu khắc, phải làm lại thủ tục xin cấp giấy phép.

Nơi nhận:	**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP**
- Cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép;	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
- Lưu:	

Mẫu số 11

TÊN CƠ QUAN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:	*Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ....*

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Căn cứ Nghị định số …/..../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm .... của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật.

Căn cứ……;

1. Sự cần thiết đầu tư:

2. Tên công trình:

Đề tài, nội dung……

3. Tượng: (kích thước)……Chất liệu:……

Phù điêu: (kích thước)……Chất liệu……

Tranh hoành tráng: (kích thước)……Chất liệu……

4. Địa điểm xây dựng:

Diện tích mặt bằng:

5. Mục tiêu đầu tư:

6. Quy mô đầu tư:

- Công trình thuộc nhóm A, B, C…

- Hướng tượng đài:

- Tác giả

7. Mẫu phác thảo được Hội đồng nghệ thuật duyệt chọn theo văn bản số ….

8. Khai toán tổng mức đầu tư:

9. Nguồn vốn đầu tư:

10. Thời gian thực hiện và hoàn thành công trình:

11. Kiến nghị:

Nơi nhận:

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 12

TÊN CƠ QUAN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÓM TẮT ĐỀ ÁN
XÂY DỰNG TƯỢNG ĐÀI TRANH HOÀNH TRÁNG

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên dự án:

2. Đơn vị chủ đầu tư:

3. Nội dung:

3.1. Nội dung chủ đề:

3.2. Hình thức nghệ thuật, chất liệu:

3.3. Quy mô:

3.4. Địa điểm:

3.5. Dự kiến mức đầu tư:

3.6. Nguồn vốn đầu tư:

3.7. Thời gian thực hiện:

3.8. Hình thức đầu tư của dự án:

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

III. SỰ CẦN THIẾT ĐẦU TƯ DỰ ÁN

IV. MỤC TIÊU

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

VI. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

VII. XÁC ĐỊNH CHI PHÍ LIÊN QUAN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN VÀ CHI PHÍ VẬN HÀNH DỰ ÁN SAU KHI HOÀN THÀNH

VIII. PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ SƠ BỘ TÁC ĐỘNG VỀ MÔI TRƯỜNG, HIỆU QUẢ KINH TẾ - XÃ HỘI

IX. QUY TRÌNH THỰC HIỆN

1. Lập đề cương dự án đầu tư xây dựng tượng đài

2. Tổ chức sáng tác và xét chọn mẫu phác thảo

3. Lập dự án, thẩm định dự án theo quy định

4. Giám sát, chỉ đạo thi công công trình

5. Thi công và nghiệm thu, bàn giao công trình tượng đài thực hiện theo Nghị định số …./..../NĐ-CP ngày ... tháng … năm ... của Chính phủ.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN